

V/v Mời quan tâm báo giá VTTB
hàng hóa của Công ty.

Kính gửi: Các nhà thầu quan tâm.

Hiện nay, Công ty cổ phần nhiệt điện Quảng Ninh (Công ty) đang có nhu cầu mua sắm một số mục VTTB hàng hóa phục vụ sản xuất của Công ty.

Bằng văn bản này, Công ty thông báo và mời các Đơn vị có chức năng, năng lực kinh nghiệm và nhu cầu, quan tâm báo giá VTTB hàng hóa để phục vụ sản xuất của Công ty (bao gồm đầy đủ chi phí, lệ phí, thuế cấu thành đơn giá và hiệu lực của báo giá tối thiểu trong vòng 02 tháng).

(Phụ lục Thông số kỹ thuật và khối lượng chi tiết kèm theo)

Tài liệu báo giá chi phí dịch vụ xin gửi về: Phòng KHVT – Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh – Tổ 33, Khu phố Hà Khánh 5, Phường Cao Xanh, tỉnh Quảng Ninh. Điện thoại: 02033.657539 - Fax: 02033.657540 trước ngày 22/6/2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty (IT t/hiện);
- Lưu: VT, KHVT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Dũng

Bảng chi tiết danh mục VTTB

TT	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Mã hiệu	Nhà sản xuất	ĐVT	SL	Ghi chú
1	Bộ gioăng phớt bình bù áp	Sử dụng cho bình bù áp có mã hiệu: SB330-50	353621	HYDAC International GmbH	Bộ	1	
2	Gioăng chặn	Sử dụng cho bình bù áp có mã hiệu: SB330-50	2105491	HYDAC International GmbH	Bộ	1	
3	Dung dịch chữa cháy AFFF 3%		LAGO V3F	Vina Foam	Lít	2.600	
4	Sứ cách điện cách điện thủy tinh treo dạng đĩa	Tải trọng phá hủy cơ học (Mechanical Failing Load): 70KN; Điện áp chịu đựng xung sét (Lighting Impulse Withstand Voltage): 125KV; Điện áp chịu đựng tần số nguồn trong 1 phút - trạng thái ướt (Wet 1 min Power Frequency Withstand Voltage): 50KV; Điện áp phóng điện chọc thủng tần số công nghiệp (Power Frequency Puncture Voltage): 130KV; Kích thước khớp nối tiêu chuẩn IEC120: 16.	U70BLP	Nanjing Electric Group	Cái	177	
5	Biến tần	Công suất: 30kW; dòng điện: 60A; điện áp 400V	CIMR-LT4A0060 FAA	Yaskawa Electric Corporation	Cái	1	
6	Thanh nẹp đôi	Kích thước: 2030x 32 mm, dày 2.5 mm; vật liệu: Q235	Double Retainer	Martin	Cái	34	
7	Tấm bọc cao su	Kích thước: 1689 x 135 mm, dày 15mm (thép tấm ốp dày 2mm, lớp cao su dày 13mm) vật liệu: cao su chống mài mòn, thép tấm: G3113	SAR Q.R Lagging	Martin	Tấm	30	
8	Phớt chữ U (U Seal)	Thuộc thiết bị Debris Filter DN1800; Project No.: GBX/5374/2022	21338	GEA BGR Energy Systems India Ltd	Cái	4	
9	Gioăng chèn cho trục (shaft seal)	Thuộc thiết bị Debris Filter DN1800; Project No.: GBX/5374/2022	21340	GEA BGR Energy Systems India Ltd	Cái	4	
10	Màng van (Diaphragm)	Cho actuator khí nén Encordia model DO/DC-45, DO/DC-45H, diện tích màng hiệu dụng 139.5 in ² (900 cm ²), hành trình định mức 2.4 in (60 mm), dải lò xo 11.5–34.5 psi (80–240 kPa)		ENCORDIA ENGINEERING CO., LTD.	Cái	3	

11	Tấm titan	Khổ rộng 1000 mm, dày 3mm; Vật liệu: Titan TA1/GR1			m2	8	
12	Vòng bi		7260-B-MP-UA	FAG	Vòng	2	
13	Vòng bi		NU260-E-M1A-C3	FAG	Vòng	1	
14	Gioăng thép xoắn (Spiral wound gasket)	K156.60.22+12			Cái	1,00	
15	Vòng đệm (gasket)	A156.60.22.01			Cái	1	
16	Vòng đệm (gasket)	A156.60.22.12			Cái	2	